

Đơn Dương, ngày 02 tháng 4 năm 2021

Số: 55/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 54/2021/TLST - HNGĐ ngày 11/3/2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu D, sinh năm: 2001;

Trú tại: số 159 thôn KT, xã L, huyện ĐD, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức T, sinh năm: 1998;

Trú tại: số 159 thôn KT, xã L, huyện ĐD, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25/3/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu D và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thu D và anh Nguyễn Đức T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 06/02/2020 của UBND xã P, huyện L chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất thoả thuận về việc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên như sau:

Giao cháu Nguyễn T, sinh ngày: 23/3/2019 chị Lê Thị Thu D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000đ để chị D nuôi dưỡng cháu T, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Lê Thị Thu D và anh Nguyễn Đức T xác nhận không có, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lê Thị Thu D thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và nhận nộp thay anh Nguyễn Đức T số tiền án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ; tổng cộng chị D nhận chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0002876 ngày 11/3/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VK SND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Phi Tô;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt